

BÁO CÁO
THUYẾT MINH QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2022

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;

Sở Tài chính Bắc Ninh báo cáo thuyết minh quyết toán ngân sách năm 2022, như sau:

Nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhà nước năm 2022 được triển khai trong bối cảnh thế giới thế giới có nhiều diễn biến phức tạp; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; xung đột Nga - Ukraine kéo dài; lạm phát tăng cao, xu hướng tăng lãi suất, thắt chặt chính sách tiền tệ, tài khóa và hậu quả của đại dịch COVID-19 dẫn đến suy giảm tăng trưởng kinh tế toàn cầu; rủi ro tài chính, tiền tệ, mất an ninh năng lượng, lương thực đang hiện hữu... Ở trong nước, áp lực lạm phát tăng cao; giá xăng dầu, nguyên vật liệu biến động mạnh, ảnh hưởng lớn đến nhiều ngành, lĩnh vực; dịch bệnh, thiên tai diễn biến phức tạp, gây nhiều thiệt hại cho sản xuất kinh doanh và đời sống của Nhân dân.

Các cấp, các ngành đã bám sát tình hình thực tiễn, chủ động đề xuất các giải pháp thực hiện chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/1/2022 của Chính phủ; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Chỉ thị số 01/UBND ngày 07/01/2022, về những nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022. Trên cơ sở đánh giá tình hình phát triển kinh tế xã hội, nội dung họp UBND tỉnh ngày 15.11.2022, Sở Tài chính báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2022 như sau:

I. Thu ngân sách:

1. Đánh giá tình hình thu theo khoản thu, sắc thuế:

Thu NSNN trên địa bàn năm 2022 đạt 30.996,8 tỷ đồng, bằng 101% dự toán, bằng 93% so với thực hiện năm 2021.

Thu nội địa là 23.448 tỷ đồng, bằng 101% dự toán, bằng 91% so với thực hiện năm 2021; thu nội địa không bao gồm tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết là 22.143 tỷ đồng, đạt 115% dự toán.

1.1. Các khoản thu vượt dự toán:

- Thu từ doanh nghiệp nhà nước do trung ương quản lý: Thực hiện thu năm 2022 là 760 tỷ đồng/650 tỷ đồng, đạt 117% dự toán, giảm 46% so với năm 2021. Nguyên nhân giảm thu của khu vực này so với năm trước là do đầu năm 2022 chuyển các doanh nghiệp có vốn nhà nước dưới 50% sang khu vực doanh nghiệp ngoài quốc doanh quản lý, với số dự toán giảm 750 tỷ đồng/năm, trong đó có những doanh nghiệp có số nộp lớn hàng năm như Nhà máy Sữa Tiên Sơn dự toán thu 606 tỷ, Cty CP Lilama 69-1 dự toán 10 tỷ đồng, cty BDS Vigracera, dự toán 22 tỷ đồng...;

- Thu từ doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý: Thực hiện thu năm 2021 là 83,4 tỷ đồng/775 tỷ đồng, đạt 108% dự toán;

- Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: thực hiện năm 2022 là 10.665 tỷ đồng/9.383 tỷ đồng, đạt 114% dự toán, tăng 2% so với năm 2021. Nguyên nhân tăng thu do năm 2022 tình hình covid-19 đã cơ bản được khống chế, các hoạt động sản xuất kinh doanh đã ổn định và tăng trở lại, ngoài ra năm 2022 có một số doanh nghiệp do hết thời gian ưu đãi miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp nên số tạm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022 cao hơn so với năm 2021. Bên cạnh đó có một số doanh nghiệp chế xuất có thực hiện gia công cho doanh nghiệp nội địa, do có số thuế GTGT đầu vào là 0% mà số thuế đầu ra đang tạm kê khai theo mức thuế suất là 10% nên phát sinh số thuế GTGT nộp tương đối lớn, ước số phát sinh nộp năm 2022 là 750 tỷ đồng;

- Khu vực kinh tế ngoài quốc doanh: Thực hiện thu năm 2022 là 4.299 tỷ đồng/3.825 tỷ đồng, đạt 112% dự toán, tăng 19% so với năm 2021. Nguyên nhân dẫn đến số thu tăng so với cùng kỳ là do năm 2022 chuyển một số doanh nghiệp trước đây thuộc khu vực kinh tế nhà nước nhưng có tỷ lệ vốn nhà nước dưới 50% sang khu vực doanh nghiệp ngoài quốc doanh như: công ty cổ phần Sữa Việt nam nộp 450 tỷ, Công ty cổ phần bất động sản Vigracera nộp 135 tỷ. Ngoài ra, các công ty thuộc lĩnh vực kinh doanh bất động sản có số thuế thu nhập doanh nghiệp phát sinh chuyển sang nộp đầu năm 2022 tăng cao như: Công ty Hoa đất nộp 155

tỷ, công ty Việt Nhân 3 nộp 170 tỷ, Công ty cổ phần tập đoàn Tập đoàn DABACO nộp 92 tỷ, Công ty dịch vụ thương mại Bắc Ninh nộp 24 tỷ...;

- Thuế thu nhập cá nhân thu năm 2022 là 3.859,9 tỷ đồng/3.200 tỷ đồng, đạt 121% dự toán, tăng 22% so với năm 2021. Nguyên nhân số thu tăng khá cao là do một số doanh nghiệp đầu tư nước ngoài thực hiện chia tiền thưởng năm 2021 cho các chuyên gia cao hơn năm trước nên đã phát sinh số nộp tăng trên 100 tỷ đồng quyết toán vào năm 2022; cùng với đó là do tình hình kinh tế đã có sự ổn định phát triển trở lại, hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp có lợi nhuận cao hơn nên mức chi trả thu nhập cho người lao động cũng tăng lên, nhiều cá nhân có mức thu nhập đến mức nộp thuế thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền công;

- Thu Lệ phí trước bạ năm 2022 là 746 tỷ đồng/605 tỷ đồng, đạt 123% dự toán. Nguyên nhân tăng chủ yếu do tình hình kinh tế đã có sự tăng trưởng trở lại, đời sống nhân dân được tăng lên nên nhu cầu mua sắm xe ô tô của người dân tăng. Ngoài ra, do chính sách giảm 50% lệ phí trước bạ ô tô sản xuất trong nước đến hết 31/5/2022 đã kích thích tiêu dùng, tăng mua sắm ô tô nên số thu tăng lên trong 5 tháng đầu năm;

- Các khoản thu khác còn lại: Cơ bản đảm bảo được tiến độ thu theo dự toán được giao và vượt như: Tiền thuê đất đạt 190%; thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đạt 157%; thu khác đạt 197%...

1.2. Các khoản không hoàn thành dự toán:

- Thuế bảo vệ môi trường: Thực hiện năm 2022 là 448,8 tỷ đồng/800 tỷ đồng, đạt 56% dự toán. Nguyên nhân giảm do thực hiện chính sách giảm 50% thuế bảo vệ môi trường từ 01/4/2022 và giảm 75% từ 11/7/2022 đến hết 31/12/2022 đối với xăng dầu, dẫn đến số thu giảm 272 tỷ so với cùng kỳ năm trước. Ngoài ra do sản lượng tiêu thụ của Công ty TNHH Hải Linh vẫn bị giảm so với năm trước, dẫn đến số nộp liên tục bị giảm;

- Thu tiền sử dụng đất: Thực hiện thu năm 2022 là 1.280 tỷ đồng/4.000 tỷ đồng, đạt 32% dự toán, giảm 2.871 tỷ đồng so với cùng kỳ. Do công tác thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, thi công một số công trình, dự án còn chậm và gặp nhiều khó khăn. Việc xác định giá và hoàn thiện các thủ tục pháp lý, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các dự án đất dân cư dịch vụ, đất giao trái thẩm quyền, đất lấn chiếm còn nhiều vướng mắc, khó xử lý.

2. Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: Thực hiện 7.528,6 tỷ đồng đạt 103% dự toán giao.

II. Chi ngân sách địa phương:

Tổng chi ngân sách địa phương 33.815 tỷ đồng, bằng 107,9% so với năm 2021 và bằng 186% dự toán tính giao đầu năm do chi từ các nguồn năm trước chuyển sang và bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương tăng 673 tỷ đồng.

1. Chi đầu tư phát triển 6.633 tỷ đồng đạt 101% dự toán, chi đầu tư do chi từ nguồn chuyển nguồn năm trước chuyển sang và bổ sung từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2021 phân bổ chi đầu tư phát triển.

2. Chi thường xuyên 8.797 tỷ đồng đạt 83% dự toán. Trong đó:

- Chi sự nghiệp giáo dục đào tạo 2.945 tỷ đồng đạt 77% dự toán, nguyên nhân do một số đề án, chương trình giáo dục không thực hiện được trong năm;

- Chi sự nghiệp Y tế, dân số và gia đình 677 tỷ đồng đạt 70% dự toán, nguyên nhân do dịch Covid đã được khống chế, do vậy kinh phí phòng chống dịch không sử dụng; một số đề án, chương trình không thực hiện được trong năm;

- Sự nghiệp kinh tế 1.343 tỷ đồng đạt 70%, nguyên nhân do không thực hiện dự án ứng dụng công nghệ thông tin và một số nhiệm vụ khác;

- Chi Bảo vệ môi trường 356 tỷ đồng đạt 57% dự toán, nguyên nhân do một số nội dung thuộc đề án tổng thể bảo vệ môi trường năm 2022 chưa thực hiện;

- Chi sự nghiệp Khoa học công nghệ 36,6 tỷ đồng đạt 60% do các đề tài khoa học đang trong thời gian thực hiện được chi chuyển nguồn sang năm 2023;

- Chi bảo đảm xã hội 1.015 tỷ đồng, đạt 141% dự toán, nguyên nhân bổ sung cho các huyện, thành phố, thị xã để thực hiện bảo đảm xã hội do tăng đối tượng thụ hưởng và kinh phí hỗ trợ hỏa táng điện táng...

3. Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: 33 tỷ đồng;

4. Chi chuyển nguồn sang năm sau: 18.347,9 tỷ đồng. Trong đó:

- Nguồn thực hiện cải cách tiền lương 8.452 tỷ đồng;

- Chi đầu tư phát triển theo quy định 2.840 tỷ đồng;

- Các khoản tăng thu, tiết kiệm chi 6.654 tỷ đồng...

5. Chi trả lãi vay: 3,9 tỷ đồng.

III. Kết dư ngân sách:

1. Chênh lệch thu - chi ngân sách 75,5 tỷ đồng, gồm:

- Ngân sách cấp tỉnh: 47,4 tỷ đồng;

- Ngân sách cấp huyện: 20,55 tỷ đồng;

- Ngân sách cấp xã: 7,55 tỷ đồng.

2. Xử lý kết dư:

- Ngân sách cấp tỉnh:

+ Bổ sung quỹ Dự trữ tài chính: 24 tỷ đồng;

+ Ghi thu kết dư ngân sách năm 2023: 23,4 đồng.

- Kết dư ngân sách huyện, xã: 28,1 tỷ đồng.

Kết dư ngân sách cấp nào ghi thu ngân sách cấp đó.

Sở Tài chính trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);

- Lưu: VT, QLNS.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Kim Thoại